

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2022/HS-ST

Ngày: 16/3/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Lê

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Văn Tốt

Ông Nguyễn Văn Quân

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Phú Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Châu – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, Số 277/50 Khu phố 3, phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2022/HSST ngày 11 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Văn Th; Sinh năm 1989, tại Quảng Nam; Hộ khẩu thường trú: thôn 6 xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Tài xế; Con ông không xác định và bà Trần Thị Th; Hoàn cảnh gia đình: có vợ và 01 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 12/3/2021; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

Ông Nguyễn Trọng H, sinh năm 1993; Nơi cư trú, sinh sống: Số 45/5, Đường Thái Thị Giũ, xã B, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Phạm Thị Kim A. Sinh năm 1976; Nơi cư trú, sinh sống: Số 113/1 đường Quốc Lộ 1A, Tổ 1, Khu phố 1, phường Thới An, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

2. Bà Nguyễn Thị Th1, sinh năm 1989; Nơi cư trú, sinh sống: Số 45/4, đường Thái Thị Giũ, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh (Văng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn Th và chị Nguyễn Thị Th sống chung như vợ chồng từ khoảng tháng 3/2020 đến cuối năm 2020 do mâu thuẫn nên Th và Th1 đã chia tay.

Khoảng 15 giờ ngày 11/3/2021, Th1 nhờ Nguyễn Trọng H (hàng xóm) chở Th1 từ nơi ở tại xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đến gặp Th tại khu vực bãi xe Miền Nam, đường Quốc lộ 1, tổ 01, khu phố 01, phường Thới An, Quận 12 để đưa cho Th một số đồ dùng cá nhân và lấy lại số tiền 4.000.000 đồng mà Th đã mượn của Th1 như Th đã hẹn. Khi đến nơi gặp nhau, trong lúc Th đếm tiền để trả lại cho Th1 thì Th đòi lại xe mô tô mà Th đã đưa cho Th1 sử dụng trước đây. Hai bên lời qua tiếng lại thì Th dùng tay đánh vào mặt Th1, H can ngăn thì bị Th dùng mũ bảo hiểm đánh H, H bỏ chạy, Th đuổi theo dùng 02 tay đánh vào vùng đầu và mặt H khiến H té ngã. H đứng dậy gọi điện thoại, Th cho rằng H gọi người đến đánh Th nên Th chạy vào quán bán cháo vịt ở địa chỉ: 947-949, đường Quốc lộ 1, tổ 1, khu phố 1, phường Thới An, Quận 12, lấy một con dao chặt thịt mà chị Phạm Thị Kim A đang để trên quầy rồi đuổi theo H, chém trúng vào tay phải của H gây thương tích. H được đưa đi Bệnh viện nhân dân Gia Định cấp cứu.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 410/TgT.21 ngày 14/5/2021 của Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh về thương tích của Nguyễn Trọng H như sau:

Dấu hiệu chính qua giám định:

1. Vết thương 1/3 dưới cẳng tay phải bên trụ gây đứt da, đứt gân gấp nông sâu ngón III, IV, V, đứt gân duỗi ngón II đến ngón V, đứt bó mạch thần kinh trụ, gãy 1/3 dưới xương trụ, mẻ 1/3 dưới xương quay (ảnh 1), đã được phẫu thuật mở rộng vết thương khâu nối gân, động mạch, thần kinh, nếp bột cẳng bàn tay (ảnh 2), còn vết thương chém và mổ hình chữ Z ở cẳng tay (ảnh 3, 4, 5), chưa vận động được bàn ngón tay.

2. Theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 23% .

3. Kết luận khác;

- Thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn tác động mạnh gây nên”.

Vật chứng thu giữ: 01 cây dao bằng kim loại màu đen dài khoảng 35cm, lưỡi dao màu trắng, dài khoảng 22cm, bản rộng 10cm; 01 USB chứa dữ liệu hình ảnh Trần Văn Th gây thương tích cho Nguyễn Trọng H (đính kèm hồ sơ).

Trách nhiệm dân sự:

Người bị hại Nguyễn Trọng H đã được gia đình Trần Văn Th bồi thường chi phí điều trị thương tích, số tiền 44.000.000 đồng (bốn mươi bốn triệu đồng), nay người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thêm số tiền 36.000.000 đồng do vết thương của người bị hại chưa khỏi hẳn, còn phải tiếp tục điều trị.

Tại Cáo trạng số 145/CTr-VKS ngày 23 tháng 6 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 đã truy tố bị cáo Trần Văn Th về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 vẫn giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với Trần Văn Th về tội “Cố ý gây thương tích”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Văn Th từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và ý kiến luận tội của Viện kiểm sát, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh; bị cáo không có ý kiến gì tự bào chữa cho hành vi phạm tội của mình và nói lời sau cùng, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 12, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo cũng đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Vào 21 giờ 00 phút, ngày 25/8/2020, tại trước nhà số 4/1B tổ 24, Khu phố 2, Ngày 11/3/2021, bị cáo Trần Văn Th đã có hành vi dùng cây dao bằng kim loại màu đen dài khoảng 35cm, lưỡi dao màu trắng, dài khoảng 22cm, bản rộng 10cm chém trúng cẳng tay phải của Nguyễn Trọng H, gây thương tích 23%. Bị cáo dùng hung khí nguy hiểm gây án và có tính chất côn đồ đây là tình tiết định khung hình phạt đối với bị cáo. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, tang vật thu giữ và các tài liệu khác mà cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo Trần Văn Th đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe người của người khác được pháp luật bảo vệ; Bị cáo nhận thức được mọi hành vi xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác đều bị pháp luật trừng trị rất nghiêm khắc; Trong vụ án này xuất phát từ mâu thuẫn tình cảm giữa bị cáo và chị Th1, bị cáo đánh chị Thuỷ, bị hại vào can ngăn nhưng bị cáo lại đuổi đánh và chém gây thương tích cho bị hại thể hiện tính côn đồ của bị cáo. Vì vậy, cần thiết phải xử lý nghiêm minh bị cáo trước pháp luật nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, đã bồi thường cho bị hại do đó xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Nguyễn Trọng H đã được gia đình Trần Văn Th bồi thường chi phí điều trị thương tích, số tiền 44.000.000 đồng, nay người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thêm số tiền 36.000.000 đồng do vết thương của người bị hại chưa khỏi hẳn, còn phải tiếp tục điều trị. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý tự nguyện bồi thường cho bị hại tiếp số tiền 36.000.000 đồng. Do đó, cần buộc bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền 36.000.000 đồng cho bị hại Nguyễn Trọng H.

[6] Xử lý vật chứng

Tịch thu tiêu huỷ 01 cây dao bằng kim loại màu đen dài khoảng 35cm, lưỡi dao màu trắng, dài khoảng 22cm, bản rộng 10cm;

01 USB chứa dữ liệu hình ảnh Trần Văn Th gây thương tích cho Nguyễn Trọng H (đính kèm hồ sơ) tiếp tục lưu trữ hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn Th phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trần Văn Th 03 (Ba) năm tù; Thời hạn tù tính từ ngày 12/3/2021.

- Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015; Buộc bị cáo Trần Văn Th bồi thường số tiền 36.000.000 đồng cho bị hại Nguyễn Trọng H;

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 cây dao bằng kim loại màu đen dài khoảng 35cm, lưỡi dao màu trắng, dài khoảng 22cm, bản rộng 10cm theo Quyết định chuyên vật chứng số 123/QĐ-VKS ngày 23/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Về án phí:

Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH-14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.800.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo:

Áp dụng các Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Viện Kiểm sát nhân dân Quận 12;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12;
- Công an Quận 12;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Đức Lê